TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-PT
Ngày: 22/4/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chất.**

Các Thẩm phán: Bà **Vũ Thị Yến**

Ông **Nguyễn Huy Hiểu.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Vũ Thị Mai Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Quang Trung** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18, 22 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2019/TLPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C).

- *Bị cáo kháng cáo:*

Trần Văn N, (tên gọi khác: Trần Đình N), sinh năm 1963 tại Phường H, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: KDC D, phường H, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Đình T và bà Phùng Thị G (đều đã chết); có vợ nhưng đã ly hôn; có 02 con lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/8/2018 đến ngày 08/8/2018 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt khi tuyên án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 02/8/2018, do biết Trần Văn N làm nghề lái xe ôm, có quen biết với gái bán dâm nên anh Đặng Văn P, sinh năm 1963 và anh Hoàng

Công T, sinh năm 1986 cùng trú tại KDC N, phường H, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương đến gặp Trần Văn N tại quán nước trước cửa siêu thị Lan Chi thuộc phường S, thị xã C (nay là thành phố C). Tại đây P hỏi N: "Có con nào ngon ngon bạn giúp tôi hai đứa", N hiểu P nhờ N giới thiệu hai người phụ nữ để P và T mua bán dâm liền trả lời: "Để tao điện", P hỏi tiếp: "Giá cả thế nào?", N trả lời: "Ba trăm nghìn một đứa, tiền phòng chúng mày trả". Do N quen biết với chị H (tên thật là Đồng Thị D, sinh năm 1991, trú tại: Thôn K, xã V, thị xã C) có nhu cầu bán dâm nên N và H đã thỏa thuận khi có người có nhu cầu mua dâm thì N sẽ gọi điện giới thiệu cho D đi bán dâm cho khách. N thu của khách từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng, trong đó D được hưởng từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng còn N được hưởng số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng nên N sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen – trắng, trong máy lắp sim số 01644205916 để gọi vào số điện thoại 0902008433 của chị D bảo: "Ra đi khách hộ chú ở Nga Hưng". D hiểu là N bảo D ra nhà nghỉ Nga Hưng để bán dâm cho khách thì trả lời :" Chờ cháu một tý". Sau đó N bảo P: "Ra Nga Hưng". P hiểu là N bảo ra nhà nghỉ Nga Hưng để mua dâm nhưng do thấy nhà nghỉ này gần đường nên P bảo: "Ra Thanh Loan", N đồng ý. Sau đó P và T ra nhà nghỉ Thanh Loan ở KDC B, phường H, thị xã C (nhà nghỉ do chị Cao Thị Q, sinh năm 1964 là chủ - chị Q không biết việc N là trung gian dẫn dắt P và T mua dâm D tại nhà nghỉ) để chờ N đưa người bán dâm đến. N gọi điện lại cho D bảo: "Ra Thanh Loan". Sau đó N gọi điện cho một người nữa để đi bán dâm nhưng không được nên N đi ra nhà nghỉ Thanh Loan thì thấy P, T, D đang đứng ở sân nhà nghỉ. P hỏi: "Hàng đâu?" thì N trả lời: "Có một đứa thôi hai thằng đi chung cũng được". P và T đều hiểu là P và T cùng mua dâm với D, P trả lời: "Thế nào cũng được" và đưa cho N một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (P trả tiền để P và T mua dâm với D). N quay lại chỗ D, chỉ tay vào P bảo: "Đi ông này trước". D đồng ý và cùng với P vào phòng 105 của nhà nghỉ Thanh Loan để mua bán dâm, còn P vào phòng 106 của nhà nghỉ chờ khi nào D bán dâm cho P xong sẽ tiếp tục bán dâm cho T. Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 02/8/2018, khi D và P đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an thị xã C phát hiện. Trần Văn N đã ra Công an thị xã C (nay là thành phố C) đầu thú về hành vi của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 92/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C). Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 328; Điểm s khoản 1,2 điều 51; Điểm a.b khoản 1 điều 47 BLHS; Điểm a,b khoản 2 điều 106, điều 135, điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí Tòa án. Xử phạt Bị cáo Trần Văn N 39 tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 38 tháng 24 ngày tù, thời hạn tính từ

ngày bắt thi hành án, về tội Môi giới mại dâm. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 10/12/2018 bị cáo N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa.

Bị cáo N giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, vì do nể tình bạn bè với P và chỉ môi giới mại dâm 1 người là D cho P và T.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có tình tiết phát sinh mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 02/8/2018, tại nhà nghỉ Thanh Loan ở KDC B, phường H, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Trần Văn N đã có hành vi làm trung gian, dẫn dắt chị Đồng Thị D bán dâm cho anh Đặng Văn P và anh Hoàng Công T với giá 500.000 đồng để hưởng lợi thì bị lực lượng Công an thị xã C phát hiện bắt quả tang. Ban đầu bị cáo có ý định môi giới 2 người bán dâm cho anh P, T. Tuy nhiên thực tế do không tìm được người bán dâm nên bị cáo chỉ môi giới một mình chị D bán dâm cho anh T và anh P. Như vậy bị cáo chỉ môi giới mại dâm đối với 1 người để bán dâm cho 2 người, nên hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 328 BLHS với tình tiết định khung tăng nặng là "đối với 2 người trở lên" là không chính xác, nên cần sửa bản án sơ thẩm về khoản áp dụng của điều luật cho phù hợp.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, HĐXX thấy rằng: Như đã phân tích ở trên, bị cáo chỉ phải chịu hình phạt theo khoản 1 Điều 328 BLHS, tại cấp sơ thẩm bị cáo bị xử phạt 39 tháng tù là cao hơn mức cao nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 328 BLHS (3 năm tù). Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Bị

cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay không vi phạm pháp luật, có hai tình tiết giảm nhẹ là đầu thú và thành khẩn khai báo, bị cáo có hai con, vợ chồng đã ly hôn. Do vậy HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử với mức trên khởi điểm khung hình phạt quy định tại khoản 1 điều 328 BLHS là phù hợp.

Tuy nhiên với hành vi nguy hiểm của bị cáo, HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để bị cáo có thể cải tạo trờ thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Nên kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn N về giảm nhẹ hình phạt; Sửa bản án sơ thẩm số 92/2019/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương;

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội "Môi giới mại dâm".

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 12 tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 11 tháng 24 ngày, thời hạn tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/4/2019.

Nơi nhận:
VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND thành phố C;
- Công an TP. C;
- VKSND TP. C;
- Chi cục THADS TP. C;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa, Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chất